

## DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH TOÁN HỌC

(Kèm theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh trong HDKH	Chuyên ngành	Cơ quan công tác
1	GS.TSKH Đinh Nho Hào	1961	Chủ tịch	Giải tích toán học	Viện Toán học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2	GS.TS Đặng Đức Trọng	1964	Phó Chủ tịch	Giải tích toán học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
3	GS.TS Cung Thế Anh	1977	Thư ký khoa học	Giải tích toán học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
4	GS.TSKH Phùng Hồ Hải	1970	Thành viên	Một số vấn đề chọn lọc trong đại số, lý thuyết số và tô pô hình học	Viện Toán học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
5	PGS.TS Ngô Quốc Anh	1983	Thành viên	Giải tích toán học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội
6	PGS.TS Trần Vũ Khanh	1983	Thành viên	Giải tích toán học	Trường Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
7	GS.TS Lâm Quốc Anh	1974	Thành viên	Tối ưu và điều khiển hệ thống	Trường Đại học Cần Thơ
8	PGS.TS Trương Công Quỳnh	1981	Thành viên	Một số vấn đề chọn lọc trong đại số, lý thuyết số và tô pô hình học	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng
9	PGS.TS Đinh Công Hường	1974	Thành viên	Giải tích toán học	Trường Đại học Quy Nhơn

## DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH KHOA HỌC THÔNG TIN VÀ MÁY TÍNH

(Kèm theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh trong HDKH	Chuyên ngành	Cơ quan công tác
1	GS.TS Trần Xuân Nam	1971	Chủ tịch	Hệ thống mạng	Học viện Kỹ thuật Quân sự - Bộ Quốc phòng
2	PGS.TS Huỳnh Thị Thanh Bình	1975	Phó Chủ tịch	Khoa học máy tính	Trường Công nghệ Thông tin và Truyền thông - Đại học Bách khoa Hà Nội
3	PGS. TS Nguyễn Tấn Hưng	1980	Thư ký khoa học	Các hệ thống thông tin	Viện Khoa học và Công nghệ Tiên tiến - Đại học Đà Nẵng
4	GS.TSKH Đinh Dũng	1951	Thành viên	Khoa học máy tính	Viện Công nghệ Thông tin – Đại học Quốc gia Hà Nội
5	GS.TS Dương Quang Trung	1979	Thành viên	Các hệ thống thông tin	Trường Đại học Queen's Belfast
6	PGS.TS Quản Thành Thơ	1976	Thành viên	Kỹ thuật phần mềm	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
7	PGS.TS Trần Đức Tân	1980	Thành viên	Hệ thống mạng	Trường Đại học Phenikaa
8	PGS.TS Võ Đình Bảy	1974	Thành viên	Trí tuệ nhân tạo và phát hiện tri thức	Trường Đại học Công nghệ TP. Hồ Chí Minh
9	PGS.TS Đặng Thế Ngọc	1976	Thành viên	Hệ thống mạng	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

## DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH VẬT LÝ

(Kèm theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh trong HDKH	Chuyên ngành	Cơ quan công tác
1	GS.TS Nguyễn Hữu Đức	1958	Chủ tịch	Vật lý chất rắn	Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội
2	GS.TSKH Lê Văn Hoàng	1962	Phó Chủ tịch	Vật lý lý thuyết và vật lý tính toán	Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh
3	GS.TS Phan Bách Thắng	1979	Thư ký khoa học	Vật lý chất rắn	Trung tâm Nghiên cứu Vật liệu cấu trúc Nano và Phân tử - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
4	GS.TS Vũ Đình Lãm	1973	Thành viên	Vật lý chất rắn	Học viện Khoa học và Công nghệ - Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam
5	GS.TS. Nguyễn Đức Hoà	1978	Thành viên	Vật lý chất rắn	Viện Đào tạo Quốc tế về Khoa học Vật liệu - Đại học Bách khoa Hà Nội
6	PGS.TS Trần Minh Tiến	1968	Thành viên	Vật lý lý thuyết và vật lý tính toán	Viện Vật lý - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam
7	PGS.TS Phạm Ngọc Diệp	1981	Thành viên	Vật lý thiên văn và Vũ trụ	Trung tâm Vũ trụ Việt Nam - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
8	PGS.TS Ngô Quang Minh	1977	Thành viên	Quang học và Quang phổ	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội- Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
9	PGS.TS Nguyễn Quang Hưng	1980	Thành viên	Vật lý hạt nhân	Viện Nghiên cứu Khoa học Cơ bản và Ứng dụng - Trường Đại học Duy Tân

## DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH HÓA HỌC

(Kèm theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh trong HĐKH	Chuyên ngành	Cơ quan công tác
1	GS.TS Nguyễn Văn Tuyền	1961	Chủ tịch	Hóa học hữu cơ	Viện Hóa học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2	GS.TS Nguyễn Hải Nam	1972	Phó Chủ tịch	Hóa học hữu cơ	Trường Đại học Dược Hà Nội
3	PGS.TS Trần Mạnh Trí	1981	Thư ký khoa học	Hóa học hữu cơ	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội
4	PGS.TS Huỳnh Đăng Chính	1972	Thành viên	Hóa học vô cơ	Đại học Bách khoa Hà Nội
5	PGS.TS Phan Văn Kiệt	1962	Thành viên	Hóa học hữu cơ	Viện Hóa sinh biển - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
6	GS.TS Trần Đại Lâm	1971	Thành viên	Hóa học vô cơ	Viện Kỹ thuật Nhiệt đới - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
7	PGS.TS Huỳnh Kim Lâm	1977	Thành viên	Hóa lý thuyết và hóa lý	Trường Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
8	PGS.TS Nguyễn Thị Lệ Thu	1982	Thành viên	Hóa học cao phân tử	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
9	PGS.TS Võ Viễn	1962	Thành viên	Hóa lý thuyết và hóa lý	Trường Đại học Quy Nhơn

## DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH KHOA HỌC TRÁI ĐẤT - KHOA HỌC BIỂN

(Kèm theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh trong HDKH	Chuyên ngành	Cơ quan công tác
1	PGS.TS Ngô Đức Thành	1979	Chủ tịch	Khí tượng, thủy văn	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2	PGS.TS Nguyễn Văn Lập	1959	Phó Chủ tịch	Tiến hóa bồn trầm tích	Viện Địa lý Tài nguyên TP. Hồ Chí Minh - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
3	GS.TS Nguyễn Ngọc Minh	1979	Thư ký	Thổ nhưỡng và môi trường đất	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội
4	GS.TS Trần Thanh Hải	1965	Thành viên	Địa động lực	Trường Đại học Mỏ - Địa chất
5	PGS.TS Lê Thị Phương Quỳnh	1976	Thành viên	Hóa học phân tích	Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
6	PGS.TS Bùi Xuân Thành	1978	Thành viên	Công nghệ Môi trường	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
7	PGS.TS Phạm Trung Hiếu	1978	Thành viên	Thạch luận - Sinh khoáng	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
8	PGS.TS. Nguyễn Như Trung	1963	Thành viên	Vật lý Địa cầu	Viện Địa chất và Địa vật lý biển - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
9	TS. Bùi Việt Dũng	1979	Thành viên	Tiến hóa bồn trầm tích	Viện Dầu khí Việt Nam - Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam

## DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH SINH HỌC - NÔNG NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh trong HDKH	Chuyên ngành	Cơ quan công tác
1	GS.TS Đoàn Như Hải	1971	Chủ tịch	Sinh thái học, Bảo tồn và Phát triển tài nguyên sinh học rừng và biển	Viện Hải dương học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
2	GS.TS Nguyễn Huy Hoàng	1973	Phó Chủ tịch	Hóa sinh, lý sinh, sinh học phân tử, miễn dịch học	Viện Nghiên cứu hệ gen - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
3	PGS.TS Trần Đăng Khánh	1977	Thư ký	Thực vật học, Trồng trọt, Bảo vệ thực vật	Viện Di truyền Nông nghiệp - Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam
4	GS.TS Dương Tấn Nhựt	1967	Thành viên	Sinh học tế bào, Sinh học phát triển, Di truyền học	Viện Nghiên cứu Khoa học Tây Nguyên - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
5	PGS.TS Lê Minh Hoàng	1981	Thành viên	Động vật học, Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản	Trường Đại học Nha Trang
6	PGS.TS Phạm Văn Hùng	1974	Thành viên	Hóa sinh, Lý sinh, Sinh học phân tử, Miễn dịch học	Trường Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
7	PGS.TS Ngô Đại Nghiệp	1975	Thành viên	Hóa sinh, Lý sinh, Sinh học phân tử, Miễn dịch học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
8	PGS.TS Đồng Văn Quyền	1975	Thành viên	Hóa sinh, Lý sinh, Sinh học phân tử, Miễn dịch học	Viện Công nghệ Sinh học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
9	TS Lưu Hồng Trường	1974	Thành viên	Thực vật học, Trồng trọt, Bảo vệ thực vật	Viện Sinh thái học Miền Nam - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

## DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH CƠ HỌC - KỸ THUẬT

(Kèm theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh trong HDKH	Chuyên ngành	Cơ quan công tác
1	PGS.TS Nguyễn Quốc Hưng	1975	Chủ tịch	Cơ học hệ nhiều vật	Trường Đại học Việt Đức
2	GS.TS Phạm Chí Vĩnh	1956	Phó Chủ tịch	Cơ học vật rắn biến dạng	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội
3	PGS.TS Vũ Văn Trường	1983	Thư ký	Cơ học chất lỏng và chất khí	Trường Đại học Phenikaa
4	GS.TSKH Nguyễn Đông Anh	1954	Thành viên	Cơ học hệ nhiều vật	Viện Cơ học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
5	GS.TS Hồ Phạm Huy Ánh	1960	Thành viên	Cơ học hệ nhiều vật	Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
6	PGS.TSKH Phạm Đức Chính	1958	Thành viên	Cơ học vật rắn biến dạng	Viện Cơ học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
7	GS.TS Lê Minh Quý	1973	Thành viên	Cơ học vật rắn biến dạng	Đại học Bách khoa Hà Nội
8	PGS.TS Nguyễn Thời Trung	1976	Thành viên	Cơ học vật rắn biến dạng	Trường Đại học Văn Lang
9	PGS.TS Hoàng Văn Tùng	1981	Thành viên	Cơ học vật rắn biến dạng	Trường Đại học Kiến trúc

## DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH Y SINH - DƯỢC HỌC

(Kèm theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQL-NAFOSTED ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh trong HDKH	Chuyên ngành	Cơ quan công tác
1	GS.TS Đặng Đức Anh	1964	Chủ tịch	Vi sinh vật y học	Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương - Bộ Y tế
2	PGS.TS Lê Hữu Song	1970	Phó Chủ tịch	Công nghệ sinh học trong y - dược; Vi sinh vật y học	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 - Bộ Quốc phòng
3	PGS.TS Phương Thiện Thương	1976	Thư ký	Dược học	Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc - Bộ Khoa học và Công nghệ
4	PGS.TS Ngô Thị Hoa	1973	Thành viên	Vi sinh vật y học	Trung tâm Bệnh nhiệt đới - Đơn vị Nghiên cứu Lâm sàng Đại học Oxford, TP. Hồ Chí Minh
5	PGS.TS Nguyễn Đức Hoàng	1976	Thành viên	Công nghệ sinh học trong y - dược	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
6	GS.TS Nguyễn Thị Hoài	1977	Thành viên	Y sinh học, Dược học, Y học cổ truyền	Trường Đại học Y Dược - Đại học Huế
7	TS Trần Mạnh Hùng	1980	Thành viên	Dược học	Khoa Y Dược - Đại học Đà Nẵng
8	PGS.TS Trần Phương Thảo	1985	Thành viên	Y sinh học, Dược học, Y học cổ truyền	Trường Đại học Dược Hà Nội
9	TS Hoàng Văn Tổng	1982	Thành viên	Hóa sinh, lý sinh, sinh học phân tử, miễn dịch học	Học viện Quân y - Bộ Quốc phòng